

Số: /QĐ-HĐQL

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành khung lãi suất cho vay theo lĩnh vực, địa bàn  
thực hiện dự án tại Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk

## HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐẮK LẮK

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 94/2002/QĐ-UBND ngày 01/7/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 14/01/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành mức lãi suất cho vay tối thiểu tại Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk tại Tờ trình số 10/TTr-QĐTPT ngày 14/01/2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành khung lãi suất cho vay theo lĩnh vực, địa bàn thực hiện dự án tại Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk, cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Trường hợp dự án thực hiện trên nhiều địa bàn có mức lãi suất cho vay khác nhau thì toàn bộ khoản vay được áp dụng lãi suất cho vay theo địa bàn có mức cao hơn.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk chịu trách nhiệm thực hiện cho vay theo khung lãi suất quy định tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 151/QĐ-HĐQL ngày 03/10/2023 của Hội đồng quản lý Quỹ về việc ban hành khung lãi suất cho vay theo lĩnh vực, địa bàn thực hiện dự án giai đoạn 2023-2025 tại Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk.

Các thành viên Hội đồng quản lý, Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KT (ThN\_10b).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ  
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Tuấn Hà**

**Phụ lục**  
**KHUNG LÃI SUẤT CHO VAY THEO LĨNH VỰC,**  
**ĐỊA BÀN THỰC HIỆN DỰ ÁN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐQL ngày /01/2025 của HĐQL Quỹ ĐTPT Đắk Lắk)

STT	Lĩnh vực	Mức lãi suất áp dụng	
		Huyện, thị xã	Thành phố
	<b>NHÓM I</b>		
<b>I</b>	<b>Giáo dục, dạy nghề</b>		
1	Các dự án khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề		
<b>II</b>	<b>Y tế</b>		
1	Các dự án khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực y tế		
<b>III</b>	<b>Công nghiệp</b>		
1	Sản xuất vật liệu xây dựng mới, thân thiện với môi trường		
<b>V</b>	<b>Môi trường</b>		
1	Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, chất thải, nước thải tập trung		
2	Hỏa táng, điện táng		
3	Sản xuất, cung cấp nước sạch		
4	Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang		
<b>VI</b>	<b>Phát triển năng lượng</b>		
1	Sản xuất năng lượng sạch từ việc tiêu hủy chất thải ô nhiễm môi trường	6%/ năm	6,2%/ năm
2	Phát triển, cải tạo, nâng cấp hệ thống truyền tải, phân phối điện		
<b>VII</b>	<b>Nhà ở</b>		
1	Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên		
<b>XIII</b>	<b>Văn hóa, Thể thao</b>		
1	Các dự án khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao		
<b>X</b>	<b>Giao thông</b>		
1	Phát triển hệ thống phương tiện vận tải hành khách công cộng		
2	Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông		
<b>XI</b>	<b>Khoa học công nghệ</b>		
1	Đầu tư xây dựng khu công nghệ cao		
2	Sản xuất phần mềm		
3	Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng công nghệ - thông tin		

<b>NHÓM II</b>			
<b>I</b>	<b>Công nghiệp</b>	6,2%/ năm	6,4%/ năm
1	Phát triển hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp		
2	Cơ khí chế tạo phục vụ sản xuất, chế biến trong công nghiệp, nông nghiệp		
3	Công nghiệp chế biến sản phẩm nông nghiệp		
4	Dự án phụ trợ lĩnh vực công nghiệp		
<b>II</b>	<b>Nông nghiệp</b>		
1	Đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng chất lượng cao, bền vững		
2	Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản		
<b>III</b>	<b>Phát triển năng lượng</b>		
1	Phát triển điện năng lượng mặt trời, điện gió, điện sinh khối		
<b>IV</b>	<b>Nhà ở</b>		
1	Phát triển nhà ở tại đô thị, nông thôn		
<b>V</b>	<b>Du lịch</b>		
1	Đầu tư phát triển khu, điểm du lịch theo hướng chất lượng cao		
2	Đầu tư phát triển khu, điểm du lịch sinh thái, kết hợp với nông, lâm nghiệp, cảnh quan thiên nhiên, cộng đồng và bản sắc văn hóa của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.		
<b>VI</b>	<b>Giao thông</b>		
1	Xây dựng trung tâm sát hạch giấy phép lái xe, trung tâm đăng kiểm		
<b>VII</b>	<b>Thương mại</b>		
1	Đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối		
2	Đầu tư xây dựng cơ sở bảo quản, lưu trữ, trung chuyển hàng hóa tập trung, quy mô xây dựng từ 10.000 m <sup>2</sup> sàn trở lên.		